

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 92/2025/TCSC/FIN-CV

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2025

V/v. Giải trình biến động

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất

Quý 1/2025 so với Quý 1/2024

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (SSC)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VNX)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM (HOSE)

Căn cứ:

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 1/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công giải trình về biến động kết quả kinh doanh theo Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất Quý 1/2025 so với Quý 1/2024, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Quý 1/2025	Quý 1/2024	Biến động (+/-)	Biến động (%)
1	2	3	4=(2-3)	5=4/3
Tổng Doanh thu	75.928.963.097	57.028.651.607	18.900.311.490	33,14%
<u>Trong đó hàng mục doanh thu chính:</u>				
- Lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	36.572.716.950	21.981.125.521	14.591.591.429	66,38%
- Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	8.906.281.259	1.840.036.696	7.066.244.563	384,03%
- Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	461.200.000	2.435.619.400	(1.974.419.400)	-81,06%
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	6.309.929.049	6.661.595.024	(351.665.975)	-5,28%
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	21.029.370.650	22.817.928.947	(1.788.558.297)	-7,84%
- Doanh thu hoạt động tài chính	561.312.908	162.811.156	398.501.752	244,76%

Tổng Chi phí	46.457.915.846	36.109.192.649	10.348.723.197	28,66%
<u>Trong đó hạng mục chi phí chính:</u>				
- Chi phí hoạt động kinh doanh	12.761.485.455	11.134.372.858	1.627.112.597	14,61%
- Chi phí tài chính	19.931.470.098	12.908.301.861	7.023.168.237	54,41%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.035.486.855	11.713.287.342	322.199.513	2,75%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	29.471.047.251	20.919.458.958	8.551.588.293	40,88%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	23.598.244.453	21.217.955.446	2.380.289.007	11,22%

Giải trình:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trên BCTC hợp nhất Quý 1/2025 đạt 23,6 tỷ đồng, tăng 11,22% so với Quý 1/2024 (lãi 21,2 tỷ đồng), sự biến động chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Về doanh thu:
Tổng doanh thu Quý 1/2025 đạt 75,9 tỷ đồng, tăng gần 19 tỷ đồng (tương ứng tăng 33,14%) so với Quý 1/2024 (hơn 57 tỷ đồng), trong đó chủ yếu do:
 - Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) tăng hơn 7 tỷ đồng (384%);
 - Doanh thu tài chính tăng 0,4 tỷ đồng (244,76%);
 - Lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) tăng 14,6 tỷ đồng (66,38%).
- Về chi phí:
Tổng chi phí Quý 1/2025 là 46,5 tỷ đồng, tăng 10,3 tỷ đồng (28,66%) so với cùng kỳ, chủ yếu do:
 - Chi phí tài chính tăng hơn 7 tỷ đồng (54,41%);
 - Chi phí hoạt động kinh doanh tăng 1,6 tỷ đồng (14,61%);
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 0,3 tỷ đồng (2,75%) so với cùng kỳ năm 2024.
- Kết quả dẫn đến Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất Quý 1/2025 đạt 23,6 tỷ đồng, tăng 11,22% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, FIN.



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỨC HIẾU